

GIẢI THÍCH BIỂU MẪU SỐ 04/TK-THADS
Kết quả thi hành án tính bằng việc chia theo cơ quan
thi hành án dân sự và Chấp hành viên

1. Nội dung

Phản ánh kết quả tổ chức thi hành án về việc của Chấp hành viên, Chi cục Thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự và Hệ thống thi hành án dân sự.

2. Giải thích từ ngữ

Nội dung, cách hiểu từ ngữ được thực hiện theo giải thích tại Biểu mẫu số 01/TK-THADS ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Đơn vị tính

Đơn vị tính trong biểu mẫu được tính bằng “Việc” và “%”.

4. Nguồn số liệu

Số liệu trong biểu mẫu được lấy từ hồ sơ thi hành án dân sự và các loại sổ chuyên môn nghiệp vụ có liên quan.

5. Phương pháp tính toán trong biểu mẫu và cách ghi biểu

5.1. Cách ghi phần chung

Các phần để trống trong biểu mẫu phải được ghi chép đầy đủ, có chữ ký của người lập biểu và ký xác nhận của Thủ trưởng đơn vị.

5.2. Cách ghi phần số

Đối với các chỉ tiêu không phát sinh ghi số không “0”. Tuyệt đối không sử dụng các ký tự để đánh dấu.

Chi cục Thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự tổng hợp số liệu từ các Chấp hành viên thuộc đơn vị. Cục Thi hành án dân sự tổng hợp số liệu thống kê của toàn tỉnh từ số liệu thống kê của Cục và các Chi cục trực thuộc. Tổng cục Thi hành án dân sự tổng hợp số liệu thống kê từ báo cáo của Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh. Riêng kỳ báo cáo Quốc hội, tổng hợp cả số liệu của cơ quan thi hành án trong quân đội.

a) Cột:

- Cột 1 = Cột (2 + 3)
- Cột 6 = Cột (7 + 13 + 14 + 15 + 16) = Cột (1 – 4 – 5)
- Cột 7 = Cột (8 + 11 + 12)
- Cột 8 = Cột (9 + 10)
- Cột 17 = Cột (11 + 12 + 13 + 14 + 15 + 16)
- Cột 18 = Cột (9/8) x 100

b) Dòng:

- Dòng Tổng số = Dòng (I + II)
- Dòng I (Cục thi hành án dân sự) = Dòng (1 + 2 + ...)
- Dòng II (Các Chi cục thi hành án dân sự) = Dòng (1 + 2 + ...)
- Dòng 1 (Chi cục thi hành án dân sự) = Dòng (1.1. + 1.2 + 1.3 + ...)
- Dòng 2 (Chi cục thi hành án dân sự) = Dòng (2.1. + 2.2 + 2.3 + ...)